

**BỘ Y TẾ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-BYT

Hà Nội, ngày tháng 02 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt tiếp nhận test xét nghiệm virus Covid-19 của Công ty TNHH  
Thương mại và Dịch vụ tổng hợp Bình Phát Thăng Long**

**BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ**

*Căn cứ Nghị định số 75/2017/NĐ-CP ngày 20/6/2017 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;*

*Căn cứ Quyết định số 173/QĐ-TTg ngày 01/02/2020 và Quyết định 447/QĐ-TTg ngày 01/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc công bố dịch viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona gây ra;*

*Căn cứ Quyết định số 1219/QĐ-BYT ngày 19/3/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc thành lập Ban tiếp nhận và điều phối nguồn hỗ trợ phòng chống dịch COVID-19;*

*Xét đề nghị của Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ tổng hợp Bình Phát Thăng Long tại công văn số 0502/2021/BPTL ngày 05/2/2021;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch-Tài chính, Bộ Y tế.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt tiếp nhận 130.000 que thử xét nghiệm kháng nguyên vi rút SARS-CoV-2: Standard™ Q Covid-19 Ag Test (Q-NCOV-01G), nhà cung cấp: SD Biosensor, Inc, Hàn Quốc cho công tác phòng chống dịch COVID-19 với một số nội dung cụ thể sau:

**1. Tên khoản tài trợ:** que thử xét nghiệm kháng nguyên vi rút SARS-CoV-2: Standard™ Q Covid-19 Ag Test (Q-NCOV-01G)

**2. Cơ quan chủ quản:** Bộ Y tế;

**3. Tên nhà tài trợ:** Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ tổng hợp Bình Phát Thăng Long.

**4. Nội dung tài trợ:** 130.000 que thử xét nghiệm kháng nguyên vi rút SARS-CoV-2: Standard™ Q Covid-19 Ag Test (Q-NCOV-01G)

**5. Thời gian thực hiện:** năm 2021.

**Điều 2.** Trách nhiệm của các bên:

1. Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ tổng hợp Bình Phát Thăng Long có trách nhiệm:

- Thực hiện các thủ tục tiếp nhận số hàng tài trợ trên theo đúng các quy định hiện hành.

- Bàn giao và hỗ trợ việc vận chuyển que thử xét nghiệm cho các đơn vị, địa phương theo danh sách và số lượng que thử tại Phụ lục đính kèm.

- Đối với 30.000 que thử dự phòng chống dịch của Bộ Y tế: đề nghị bàn giao về kho của Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương, Bộ Y tế.

2. Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương có trách nhiệm lưu giữ que thử theo quy định và thực hiện việc xuất cấp theo quyết định của Bộ Y tế.

3. Các đơn vị được hỗ trợ que thử xét nghiệm có trách nhiệm:

- Khẩn trương thực hiện việc tiếp nhận số vật tư y tế nêu trên để phục vụ cho công tác phòng chống dịch bệnh COVID-19;

- Thực hiện bảo quản, quản lý, sử dụng sinh phẩm, vật tư y tế được cấp phát tiết kiệm, hiệu quả, đúng mục tiêu và chỉ sử dụng để thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo đúng chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện hạch toán và theo dõi số vật tư được cấp phát theo đúng chế độ kế toán. Thực hiện việc quyết toán theo đúng hướng dẫn của Bộ Tài chính, Bộ Y tế về kinh phí phòng chống dịch.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Các Ông, Bà: Chánh Văn phòng Bộ Y tế, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ trưởng Vụ Trang thiết bị và Công trình y tế, Cục trưởng Cục Y tế dự phòng; Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ tổng hợp Bình Phát Thăng Long; Viện trưởng Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**BỘ TRƯỞNG**

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Các đ/c Thứ trưởng;
- Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, KH-TC5

**Nguyễn Thanh Long**

## **BỘ Y TẾ**

**Danh sách các đơn vị hỗ trợ que thử que thử xét nghiệm kháng nguyên vi  
rút SARS-CoV-2: Standard™ Q Covid-19 Ag Test (Q-NCOV-01G)  
(Kèm theo Quyết định số: QĐ-BYT ngày /02/2021 của Bộ Y tế)**

<b>STT</b>	<b>Đơn vị tiếp nhận</b>	<b>Số lượng (Que thử)</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Bộ Y Tế	30.000	
2	Bệnh viện K	5.000	
3	Bệnh viện Bạch Mai	1.000	
4	Cục Quân Y	5.000	
5	Bệnh viện 108	1.000	
6	Hà Giang	2.000	
7	Điện Biên	2.000	
8	Lạng Sơn	1.000	
9	Yên Bái	1.000	
10	Bắc Giang	2.000	
11	Quảng Ninh	10.000	
12	Bắc Ninh	10.000	
13	Thành phố Hà Nội	5.000	
14	Hải Dương	10.000	
15	Hòa Bình	2.000	
16	Thái Bình	1.000	
17	Nam Định	1.000	
18	Ninh Bình	1.000	
19	Thanh Hóa	2.000	
20	Thừa Thiên Huế	1.000	
21	Gia Lai	1.000	
22	Đắk Lắk	1.000	
23	Bình Phước	2.000	
24	Bình Dương	5.000	
25	Tây Ninh	1.000	
26	Đồng Nai	5.000	
27	Bà Rịa – Vũng Tàu	5.000	
28	TP Hồ Chí Minh	5.000	
29	Long An	2.000	
30	An Giang	2.000	
31	Kiên Giang	2.000	
32	Vĩnh Long	2.000	
33	Sóc Trăng	2.000	
34	Bạc Liêu	2.000	